

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 21-7-2021.

V/v: “*Kiện ly hôn và
tranh chấp nuôi con chung*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1, Ông Hoàng Tuyển.

2, Bà Phạm Thị Thùy Dung.

-Thư ký phiên Tòa: Bà Đặng Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hai – Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2021 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/01/2021 về việc “*Kiện ly hôn và tranh chấp nuôi con chung*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị C, sinh năm 1985. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố b, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố b, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án chị C là nguyên đơn và anh S là bị đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh Nguyễn Văn S sống chung với nhau từ năm 2009, đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, về sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh S có hành vi đánh đập, hành hạ chị C rất nhiều lần. Nay nhận

thấy không thể tiếp tục chung sống với anh S được nữa nên chị C đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn.

Anh S cho rằng, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh S và chị C thường xuyên cãi nhau, mỗi lần mâu thuẫn thì chị C bỏ nhà đi, lúc nóng tính anh S có đánh đập chị C. Nay chị C có nguyện vọng xin ly hôn anh S đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị C và anh S có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Quỳnh Nh, sinh ngày 15/7/2010 và Nguyễn Duy L, sinh ngày 19/01/2014. Nay ly hôn chị C có nguyện vọng nuôi cả 02 con đến khi trưởng thành.

Anh S cũng có nguyện vọng nuôi 01 con chung là cháu L.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị C yêu cầu anh S cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000 đồng để chị C nuôi 02 con chung, nếu chị C nuôi 02 con chung anh S không chấp nhận cấp dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: Ngày 15/7/2021 chị C đã có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc chia các tài sản chung và nợ chung. Tại phiên tòa anh S không có ý kiến gì.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đương sự tại phiên tòa thể hiện việc chị C khởi kiện ly hôn là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 110; Điều 116; Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình.

- Quan điểm về vụ án:

Về hôn nhân: Việc chị C yêu cầu được ly hôn với anh S là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Về con chung: Cần giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Quỳnh Nh, sinh ngày 15/7/2010 và Nguyễn Duy L, sinh ngày 19/01/2014 cho chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh S có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Cần chấp nhận yêu cầu của chị C, buộc anh S cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho chị C mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Cần chấp nhận việc chị C đã rút yêu cầu chia các tài sản và nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Pháp luật về tố tụng: Việc chị Trần Thị C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn S, Toà án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị C có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị C.

[2]. Pháp luật về nội dung:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Văn S sống chung với nhau từ năm 2009, đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, theo giấy chứng nhận kết hôn số 19/2010/KH ngày 11/6/2010. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh S có hành vi đánh đập, hành hạ chị C rất nhiều lần. Nay không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa, nên chị C đề nghị Toà án giải quyết cho chị C được ly hôn với anh S, anh S cũng đồng ý ly hôn với chị C.

Căn cứ vào lời khai của đương sự và qua xác minh tại chính quyền địa phương thì chị C và anh S thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hiện tại chị C và anh S đều có nguyện vọng ly hôn. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị C và anh S ngày càng trầm trọng, giữa hai người không còn thương yêu, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau, thực tế hôn nhân không còn tồn tại. Vì vậy, việc chị C yêu cầu ly hôn với anh S là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

Về con chung: Chị C và anh S có 02 con chung, xét nguyện vọng cũng như khả năng nuôi con chung của chị C, chị C có thu nhập ổn định hàng tháng từ lương và nguyện vọng của các con chung đều được xin ở với chị C. Cần giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Quỳnh Nh, sinh ngày 15/7/2010 và Nguyễn Duy L, sinh ngày 19/01/2014 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thu nhập của anh S mỗi tháng 9.000.000 đồng, để đảm bảo duy trì cuộc sống và tái tạo sức lao động của anh S. Vì chị C là người phải nuôi 02 con chung và mức chi phí nuôi con chung ở mức độ trung bình tại địa bàn, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị C buộc anh S cấp dưỡng cho chị C mỗi tháng 3.000.000 đồng để chị C nuôi 02 con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi (1.500.000 đồng/1 con chung). Phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh S có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, chị C yêu cầu chia các tài sản chung và nợ chung. Sau khi quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 15/7/2021 chị C đã có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc chia các tài sản chung và nợ chung. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc chia các tài sản chung và nợ chung của chị C là tự nguyện, tại phiên tòa anh S cũng không có ý kiến gì,

nên việc rút yêu cầu này phù hợp với khoản 2 Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự, cần chấp nhận.

[3]. Về án phí và chi phí tố tụng: Chị C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và chi phí tố tụng đối với phần yêu cầu đã rút, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp.

Anh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (án phí cấp dưỡng nuôi con).

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Văn S.

2. Về nuôi con chung: Căn cứ vào Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 110; Điều 116; Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

2.1. Giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Quỳnh Nh, sinh ngày 15/7/2010 và Nguyễn Duy L, sinh ngày 19/01/2014 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị C mỗi tháng 3.000.000 đồng để chị C nuôi 02 con chung, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi (1.500.000 đồng/1 con chung. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh S có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản và nợ chung: Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu về việc chia các tài sản chung và nợ chung đã rút.

4. Về chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158; khoản 1 Điều 165; khoản 1 Điều 166 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị C phải chịu 2.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định và định giá đã nộp.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 19; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Chị Trần Thị C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho chị Công 4.700.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo theo biên lai số AA/2019/0012389 ngày 11/01/2021.

Anh Nguyễn Văn S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (án phí cấp dưỡng nuôi con).

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Anh S có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- UBND xã B, H. S, T. Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ